TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CÙ LAO DUNG** **TỈNH SÓC TRĂNG**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 17/2017/QĐDS-ST.
Ngày 15 - 09 - 2017
"V/v Tuyên bố một người mất tích".

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CÙ LAO DUNG, TỈNH SÓC TRĂNG

Với thành phần giải quyết việc dân sự:

Chủ tọa phiên họp: Bà Hồ Mỹ Xuyên – Thẩm phán.

Thư ký phiên họp: Bà Phan Thị Ngoan – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng tham gia phiên họp: Ông Bùi Văn Minh - Kiểm sát viên.

Trong ngày 15 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung, tỉnh Sóc Trăng mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 01/2017/TLST - DS, ngày 25 tháng 4 năm 2017, về việc "Tuyên bố một người mất tích" theo Quyết định mở phiên họp giải quyết việc dân sự số: 12/2017/QĐPH - ST, ngày 07 tháng 9 năm 2017.

1. Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị N, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C Dung, tỉnh Sóc Trăng.

2. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Bùi Văn Hộp E, sinh năm: 1985.

Địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

3. Những vấn đề cụ thể yêu cầu Tòa án giải quyết: Chị Lê Thị N và anh Bùi Văn Hộp E tự nguyện kết hôn vào năm 2006, có đăng ký kết hôn theo quy định của pháp luật và được Ủy ban nhân dân xã Thanh Mỹ, huyện Châu Thành, tỉnh Trà Vinh cấp giấy chứng nhận kết hôn theo. Sau thời gian chung sống hạnh phúc đến tháng 5/2014 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng bất đồng ý kiến trong cuộc sống, chị N và anh Hộp E sống ly thân từ tháng 5/2014 cho đến nay. Trong thời gian ly thân thì tháng 12/2014, anh Hộp E bỏ địa phương đi đến nay không trở về. Hiện nay, không biết rõ địa chỉ của anh Hộp E ở đâu. Trước khi anh Hộp E đi thì nơi anh Hộp E đăng ký hộ khẩu thường trú cuối cùng là tại ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Trong thời gian chung sống chị N và anh Hộp E có 01 đứa con chung tên là Bùi Thị Hoàng Diệu, sinh ngày 20/3/2007. Về tài sản chung và nợ chung: Không có.

Nay chị Lê Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh Bùi Văn Hộp E, sinh năm 1985, địa chỉ: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng.

NHẬN ĐỊNH

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung nhận định:

* Theo xác nhận ngày 19 tháng 4 năm 2017 của Công an xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng thì anh Bùi Văn Hộp E, sinh năm 1985, nơi cư trú tại: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng đã đi biệt tích khỏi nơi cư trú từ tháng 12/2014 đến nay. Khi anh Hộp E đi không trình báo, nên chính quyền địa phương không xác định được hiện nay anh Hộp E đang ở đâu, từ đó đến nay chị Lê Thị N đã sử dụng nhiều biện pháp để tìm kiếm, nhưng vẫn không tìm được tung tích của anh Hộp E. Sau khi thụ lý việc dân sự trên, vào ngày 26 tháng 4 năm 2017 Tòa án nhân dân huyện Cù Lao Dung đã ban hành Quyết định số: 01/2017/QĐDS-ST, về việc thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích đối với anh Bùi Văn Hộp E và Thông báo tìm kiếm anh Bùi Văn Hộp E đã được đăng trên Báo tuổi trẻ 03 *(Ba)* số liên tiếp vào các ngày 06, 07 và 08 tháng 5 năm 2017 và phát sóng trên Đài tiếng nói Việt Nam (Khu vực Đồng Bằng Sông Cửu Long) đặt tại thành phố Cần Thơ 03 *(Ba)* lần trong 03 *(Ba)* ngày liên tiếp vào các ngày 10, 11 và 12 tháng 5 năm 2017. Đến nay đã hết thời hạn 04 *(Bốn)* tháng kể từ ngày đăng, phát thông báo lần đầu tiên, nhưng việc tìm kiếm anh Hộp E vẫn không có kết quả, không có tin tức gì về anh Hộp E. Tính từ tháng 12/2014 đến nay thì anh Hộp E đã biệt tích hơn hai năm liền. Vì vậy, chị Lê Thị N yêu cầu Tòa án tuyên bố anh Bùi Văn Hộp E mất tích là có cơ sở và phù hợp với Điều 68 của Bộ luật dân sự, nên Tòa án chấp nhận yêu cầu của chị Nghệ.

* Chị Lê Thị N không có yêu cầu Tòa án áp dụng biện pháp quản lý tài sản của người bị tuyên bố mất tích, nên Tòa án không đặt ra xem xét, giải quyết.

* Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Lê Thị N phải chịu tiền lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Tại phiên họp hôm nay, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện C phát biểu ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng trong quá trình giải quyết việc dân sự của Thẩm phán, việc chấp hành pháp luật của người tham gia tố tụng dân sự: Việc Tòa án tiến hành thụ lý giải quyết là đúng theo trình tự thủ tục và thẩm quyền, trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự; Người yêu cầu trong vụ việc cũng thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định pháp luật.

Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán căn cứ vào Điều 68 của Bộ luật Dân sự chấp nhận yêu cầu của người yêu cầu. Tuyên bố anh Bùi Văn Hộp E mất tích.

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ vào khoản 3 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, khoản 1 Điều 149, Điều 371, Điều 372 và Điều 389 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật Dân sự; Khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội; Điều 26 của Luật thi hành án dân sự.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của chị Lê Thị N về việc yêu cầu Tòa án tuyên bố mất tích đối với anh Bùi Văn Hộp E, sinh năm 1985, có nơi cư trú trước khi biệt tích: ấp A, xã A, huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Tuyên bố anh Bùi Văn Hộp E mất tích.

2. Lệ phí giải quyết việc dân sự phải nộp: Chị Lê Thị N phải nộp 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*), nhưng chị N được khấu trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí sơ thẩm đã nộp là 300.000 đồng (*Ba trăm ngàn đồng*) theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001199 ngày 25 tháng 4 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện C, tỉnh Sóc Trăng. Như vậy, chị N đã nộp xong tiền lệ phí giải quyết việc dân sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự: Chị Lê Thị N có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (*Mười*) ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Đối với anh Bùi Văn Hộp E không có mặt tại phiên họp thì có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 (*Mười*) ngày kể từ ngày nhận được quyết định giải quyết việc dân sự hoặc kể từ ngày quyết định này được thông báo, niêm yết.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- VKSND huyện C;
- Chi cục THADS huyện C;
- TAND tỉnh Sóc Trăng;
- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu HSVDS.

THẨM PHÁN

Hồ Mỹ Xuyên